TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 41/2023/HS-ST Ngày: 09/11/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thoảng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Bích Huề
Ông Lý Trung Hiếu

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Minh Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái: Ông Nguyễn Công Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên toà trực tuyến diễn ra tại điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Chang A S sinh ngày 17 tháng 5 năm 1984. Tại huyện M, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chang Su G và bà Vàng Thị C; có vợ là Sùng Thị S và 03 người con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam ngày 11/6/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái - Có mặt.

2. Sùng A C sinh ngày 19 tháng 8 năm 1985. Tại huyện M, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A C (đã chết) và bà Hàng Thị D; có vợ là Phàng Thị N và 04 người con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/6/2023, tạm giam ngày 11/6/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái - Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo theo giới thiệu của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái:* Bà Hà Thị Lê – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Phàng Thị N, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn K – Vắng mặt.

Người chứng kiến:

Anh Hoàng Văn L – Vắng mặt.

Người phiên dịch cho các bị cáo Chang A S và Sùng A C và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phàng Thị N: Ông Giàng A Chỉnh – Phó bí thư thường trực Đảng uỷ xã Nà Hẩu, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Những người hỗ trợ tổ chức phiên toà tại điểm cầu thành phần gồm:

Những người tiến hành tố tụng:

- Ông Nguyễn Trọng Hiếu – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Ông Đinh Phú Ngọc – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Ông Đoàn Văn Thiên; ông Cầm Trung Kiên – Cán bộ nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 08/6/2023 tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang đối với Sùng A C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của C đang mặc 01 túi nilon dạng túi zip màu trắng, bên trong có 09 gói nilon màu đen, mở ra bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng, C khai nhận là ma tuý loại Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của Sùng A C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu xanh đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy; Tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 24Y1-229.22 xe cũ đã qua sử dụng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật đối với Sùng A C nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên Sùng A C khai nhận toàn bộ số ma tuý loại Heroine bị thu giữ khi bắt quả tang C mua của Chang A S, trú tại bản T, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Căn cứ lời khai của C, ngày 10/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật đối với Chang A S quá trình khám xét thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ máy màu đen, màn hình màu, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, có gắn 02 thẻ sim số 0853.178.762 và 0839.290.221.

Quá trình điều tra Chang A S và Sùng A C khai nhận do có mối quan hệ anh em họ hàng nên từ đầu tháng 5/2023 đến đầu tháng 6/2023 S đã bán ma tuý cho

Sùng A C 03 lần, sau khi mua được ma tuý của S, C mang về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 5/2023 Sùng A C sử dụng số điện thoại 0979.664.436 của mình gọi đến số điện thoại 0839.290.221 của Chang A S nhờ mua 01 chỉ ma tuý loại Heroine, S đồng ý và bảo với C để S tìm chỗ mua. Sau đó Chang A S đi đến bản H, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái gặp một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi chỗ mua ma tuý, người đàn ông này chỉ S tìm đến nhà Giàng Thị D, sinh năm 1984 trú tại bản H, xã N, huyện M để mua ma tuý. Khi đến nhà Giàng Thị D, S gọi hỏi thì có một người phụ nữ đi ra, quá trình nói chuyện với người phụ nữ này S đặt vấn đề mua 01 chỉ ma tuý loại Heroine, người phụ nữ đồng ý và bảo S ngồi chờ, rồi đi đâu đó. Khoảng 10 phút sau người phụ nữ quay lại gặp S và đưa cho S 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma tuý loại Heroine, S hỏi bao nhiêu tiền thì người phụ nữ trả lời là 2.300.000đồng, S lấy tiền đưa cho người phụ nữ rồi cất giấu gói ma tuý vào người và đi về nhà. Khi về đến nhà S nhận được điện thoại của C hỏi đã mua được ma tuý chưa, S trả lời là đã mua được thì C bảo cầm ma tuý sang xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái cho C rồi C sẽ trả công cho. S đồng ý rồi đi xe môtô một mình sang xã C, huyện V gặp C và nói tiền mua ma tuý hết 2.700.000đồng, C lấy tiền đưa cho S rồi cầm gói ma tuý đi về, S cũng quay trở về nhà luôn. Sau khi mua được ma tuý Sùng A C mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói rồi một mình sử dụng hằng ngày bằng hình thức hít qua giấy bạc.

Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 5/2023 Sùng A C lại gọi điện cho Chang A S nhờ mua hộ 01 chỉ ma tuý loại Heroine, S đồng ý rồi đến nhà Giàng Thị D ở bản H, xã N, huyện M mua 01 chỉ ma tuý loại Heroine với giá 2.300.000đồng sau đó mang ma tuý sang xã C, huyện V bán cho C với giá 2.700.000đồng. Sau khi mua được ma tuý Sùng A C mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói rồi một mình sử dụng hằng ngày bằng hình thức hít qua giấy bạc.

Lần thứ ba: Khoảng đầu tháng 6/2023 Sùng A C tiếp tục gọi điện cho Chang A S nhờ mua hộ 01 chỉ ma tuý loại Heroine, S đồng ý rồi đến nhà Giàng Thị D ở bản H, xã N, huyện M mua 01 chỉ ma tuý loại Heroine với giá 2.300.000đồng. Mua được ma tuý S liên lạc với C thì C nói mang sang nhà cho C, C sẽ đón ở dọc đường. S đi đến xã C, huyện V thì gặp C đang đứng ở ven đường gần đồi quế, S đưa gói ma tuý cho C, C nhận gói ma tuý và trả cho S 2.700.000đồng. Sau đó C đưa S về nhà mình ăn cơm, uống rượu đến buổi chiều cùng ngày thì S đi về nhà. Sau khi mua được ma tuý C chia nhỏ thành nhiều gói cất giấu để sử dụng dần. Chiều ngày 06/6/2023 khi C đang ở nhà thì Nguyễn Văn K, sinh năm 1993 trú tại thôn N, xã C, huyện V gọi điện cho C hỏi "Anh có tý hàng trắng nào không giúp em một tý, em vật quá". C nói "Anh không có đâu, chú đi tìm chỗ khác mà hỏi". K nói "Anh giúp em với, em không tìm được chỗ nào" thấy K nói vậy C đồng ý bán ma tuý cho K và hẹn K đi lên khu vực đầu đường bê tông thuộc thôn A, xã C, huyện V để giao dịch ma tuý. Khi đến nơi K gọi điện cho C thì C nói đứng chờ một lát, khoảng 05 phút sau C đi tới. Gặp nhau K đưa cho cho C 100.000đồng, C nhận tiền rồi đưa cho K 01 gói ma tuý loại Heroine, mua được ma tuý K đi về, trên đường về K dừng lại ở ven đường, nơi ít người qua lại mang gói ma tuý ra sử dụng hết bằng hình thức hít qua giấy bạc. Đến 18 giờ 40 phút ngày 08/6/2023 khi C

đang cất giấu trong người 09 gói ma tuý loại Heroine đi trên đoạn đường thuộc thôn A, xã C, huyện V thì bị Công an huyện Văn Yên bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 331 ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:"Chất bột nén máu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A C có tổng khối lượng là 1,18gam. 0,1gam trích từ 1,18gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine."

Tại bản Kết luận giám định số 337 ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: "01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đồng gửi giám định là tiền thật."

Ngoài hành vi tàng trữ 1,18 gam ma tuý loại Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Sùng A C còn có hành vi 02 lần mua ma tuý về tàng trữ để sử dụng cho bản thân vào thời gian đầu tháng 5/2023 và giữa tháng 5/2023, tuy nhiên khi mua được ma tuý Sùng A C đã chia nhỏ và sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma tuý C đã tàng trữ nên không có căn cứ để xử lý về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-VY ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố Chang A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Sùng A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chang A S; Sùng A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo Chang A S: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đối với bị cáo Sùng A C: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo và là người dộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền: 8.100.000đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Chang A S. Đây là số tiền bị cáo bán ma tuý.

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Sùng A C. Đây là số tiền bị cáo bán ma tuý.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, màn hình màu điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy thu giữ của bị cáo Chang A S.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu xanh đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy thu giữ của bị cáo Sùng A C.

* Tịch thu tiêu hủy: 1,08gam chất bột nén màu trắng niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A C – SN 1985 – Tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 08/6/2023". (Sau khi đã trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Nguyễn Đức Phượng; Bùi Văn Yên; Lương Xuân Toản; Dương Đức Chung; Hà Văn Lưu và 04 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái và 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì ghi: Tiền thu giữ của Sùng A C – SN 1985 – Tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 08/6/2023" (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Vũ Khánh Long; Đào Thị Vui và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (sau khi mở niêm phong đối với số tiền 100.000đồng).

Về án phí: Các bị cáo Chang A S và Sùng A C gia đình đều thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà các bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Các bị cáo Chang A S và Sùng A C đều là người dân tộc thiểu số, sinh ra tại huyện M là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bản thân các bị cáo không được học hành đầy đủ do đó hiểu biết về xã hội nói chung, kiến thức về pháp luật nói riêng còn rất nhiều hạn chế. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay cho thấy, các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Từ những phân tích trên. Đối với bị cáo Chang A S đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 07 năm tù. Đối với bị cáo Sùng A C đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo và là người dộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo Chang A S và Sùng A C gia đình đều thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà các bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa các bị cáo đã khai phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do thấy việc bán ma tuý mang lại lợi nhuận cao nên trong thời gian từ đầu tháng 5/2023 đến đầu tháng 6/2023 Chang A S đã tìm mua ma tuý loại Heroine và mang sang xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái bán cho Sùng A C 03 lần mỗi lần 01 gói với giá 2.700.000đồng. Sùng A C sau khi mua được ma tuý đã mang về chia nhỏ để sử dụng và bán cho người nghiện chất ma tuý có nhu cầu hỏi mua. Chiều ngày 06/6/2023 tại thôn A, xã C, huyện V, Sùng A C đã bán cho Nguyễn Văn K 01 gói ma tuý loại Heroine với giá 100.000đồng. Hồi 18 giờ 40 phút ngày 08/6/2023 tại thôn A, xã C, huyện V khi Sùng A C đang tàng trữ trên người 09 gói ma tuý loại Heroine có tổng khối lượng 1,18gam để sử dụng và bán kiếm lời bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Chang A S đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Sùng A C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 32/CT-VKS-VY ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma tuý là chất gây nghiện làm tổn hại sức khoẻ của con người, ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Chính vì vậy pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma tuý. Nhưng với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nên các bị cáo đã mua, bán, tàng trữ chất ma tuý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân của các bị cáo là rất kém. Do vậy

cần phải đưa các bị cáo ra xử lý bằng pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Để giảm hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà Nước ta.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy cần xử phạt các bị cáo một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh với tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng* ...". Các bị cáo gia đình đều thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Chang A S khai nhận mua của một người phụ nữ tại gia đình Giàng Thị D ở bản H, xã N, huyện M sau đó bán lại cho Sùng A C để kiếm lời. Căn cứ vào lời khai của S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, đồ vật, phương tiện đối với Giàng Thị D. Tuy nhiên quá trình khám xét không phát hiện tài liệu, đồ vật gì liên quan đến việc tàng trữ và mua bán trái phép chất ma tuý, mặt khác qua xác minh xác định Giàng Thị D không có mặt tại địa phương, căn cứ vào lời khai duy nhất của Chang A S chưa có đủ căn cứ để xác định nguồn gốc ma tuý và người bán ma túy cho S. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự đối với người bán ma túy cho S là phù hợp.

[9] Đối với Nguyễn Văn K là người nghiện chất ma túy đã mua ma túy của Sùng A C để sử dụng, tuy nhiên số ma túy mua được K đã sử dụng hết, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Khang đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Công an huyện Văn Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với khoản tiền và các vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần được xử lý như sau:

* Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền: 8.100.000đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Chang A S. Đây là số tiền bị cáo bán ma tuý ba lần.

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Sùng A C. Đây là số tiền bị cáo bán ma tuý.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, màn hình màu điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy thu giữ của bị cáo Chang A S.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu xanh đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy thu giữ của bị cáo Sùng A C.

* Tịch thu tiêu hủy: 1,08 gam chất bột nén màu trắng niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A C – SN 1985 – Tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 08/6/2023". (Sau khi đã trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Nguyễn Đức Phượng; Bùi Văn Yên; Lương Xuân Toản; Dương Đức Chung; Hà Văn Lưu và 04 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái và 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì ghi: Tiền thu giữ của Sùng A C – SN 1985 – Tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 08/6/2023" (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Vũ Khánh Long; Đào Thị Vui và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (sau khi mở niêm phong đối với số tiền 100.000đồng).

* Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 24Y1-229.22 xe cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo Sùng A C sử dụng để mua bán ma tuý chị Phàng Thị N không biết. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên đã trả lại cho chị N là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo Chang A S và Sùng A C gia đình đều thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà các bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[13] Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chang A S; Sùng A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chang A S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 11/6/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2023

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền: 8.100.000đồng (Tám triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Chang A S.

* Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Sùng A C.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ máy màu đen, bàn phím nổi, màn hình màu điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy thu giữ của bị cáo Chang A S.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu xanh đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy thu giữ của bị cáo Sùng A C.

* Tịch thu tiêu hủy: 1,08 gam chất bột nén màu trắng niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A C – SN 1985 – Tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 08/6/2023". (Sau khi đã trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Nguyễn Đức Phượng; Bùi Văn Yên; Lương Xuân Toản; Dương Đức Chung; Hà Văn Lưu và 04 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái và 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì ghi: Tiền thu giữ của Sùng A C – SN 1985 – Tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 08/6/2023" (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Vũ Khánh Long; Đào Thị Vui và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (sau khi mở niêm phong đối với số tiền 100.000đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 04 ngày 17 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Chang A S; Sùng A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Chang A S; Sùng A C được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Yên
- Cơ quan THAHS Công an huyện Văn Yên.
- Bộ phận HSNV Công an huyện Văn Yên
- VKSND huyện Văn Yên
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái
- THADS huyện Văn Yên
- THA phạt tù (4)
- Bị cáo (4)
- Người bào chữa (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan(1)
- Lưu HSVA - TQĐ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thoảng